

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2026/LĐ-ST
Ngày 21 – 01 – 2026
V/v tranh chấp tuyên bố hợp đồng lao
động vô hiệu

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lưu Kim Sáng

Ông Phan Đăng Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Đồng Nai tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Trong ngày 21 tháng 01 năm 2026 tại Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 65/2025/TLST-LĐ ngày 17 tháng 11 năm 2025 về “*Tranh chấp yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2026/QĐXXST-LĐ ngày 05 tháng 01 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Mai Thị L**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu phố 1, phường 1, tỉnh Đồng Nai (địa chỉ cũ: Ấp 1, xã 3, huyện Trảng B, tỉnh Đồng Nai).

- Bị đơn: **Công ty Cổ phần TKG TV**

Địa chỉ trụ sở: Số 8, đường 9A KCN Biên Hòa II, phường Trảng B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Đặng Thị N**, sinh năm 1986 -Nhân viên phòng Bảo hiểm.

(UQ ngày 03/12/2025)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà **Mai Thị Nh**, sinh năm 1992

Địa chỉ thường trú: Khu phố H, thị trấn Sơn L, huyện Quan S, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ liên hệ: Thôn 5, xã Tân T, tỉnh Thanh Hóa.

Số điện thoại: 0971.784.503

+ **Bảo hiểm Xã hội tỉnh Đồng Nai.**

Địa chỉ: 219 đường Hà Huy G, phường Trăn B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Đinh Thị Phương H**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: 219 đường Hà Huy G, phường Trăn B, tỉnh Đồng Nai.

(UQ ngày 09/12/2025).

(*Các đương sự vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****Theo đơn khởi kiện, các bản tự khai nguyên đơn bà Mai Thị L trình bày:***

Vào tháng 08/2007 (do thời gian nghỉ đã lâu nên không nhớ ngày cụ thể) bà Mai Thị Nh có mượn hồ sơ cá nhân của tôi (bao gồm chứng minh nhân dân, sơ yếu lý lịch và các giấy tờ liên quan) để nộp và ký Hợp đồng lao động làm việc tại Công ty Cổ phần TV, đồng thời tham gia Bảo hiểm xã hội từ tháng 08/2007 đến tháng 02/2008 và được Bảo hiểm xã hội thành phố Biên Hoà cấp sổ Bảo hiểm xã hội mã số 7508020594. Đến tháng 03/2008, bà Mai Thị Nh tự ý nghỉ việc tại Công ty Cổ phần TV nên không có Quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động. Sau khi nghỉ việc, bà Mai Thị Nh chưa được hưởng chế độ thất nghiệp và Bảo hiểm xã hội một lần. Hiện nay Bảo hiểm xã hội tỉnh Đồng Nai đang giữ sổ Bảo hiểm xã hội mã số 7508020594.

Từ tháng 11/2005 cho đến tháng 05/2008, tôi làm việc tại Công ty TNHH Fashion G và tham gia Bảo hiểm xã hội từ tháng 11/2005 đến tháng 05/2008, được Bảo hiểm xã hội thành phố Biên Hoà cấp sổ Bảo hiểm xã hội mã số 4706047892. Sau khi nghỉ việc, năm 2009 tôi làm thủ tục hưởng chế độ một lần của sổ Bảo hiểm xã hội mã số 4706047892.

Vì thời điểm đó, tôi còn trẻ nên cũng không hiểu hết về Luật nên tôi không biết mình bị trùng số Bảo hiểm xã hội thì không được hưởng Bảo hiểm xã hội một lần. Sau khi tôi nghỉ việc tại Công ty TNHH Fashion G theo quy định, tôi đến Cơ quan Bảo hiểm xã hội thành phố Biên Hoà nộp hồ sơ hưởng chế độ một lần và được Cơ quan Bảo hiểm xã hội thành phố Biên Hoà giải quyết cho tôi hưởng Bảo

hiểm xã hội một lần.

Từ tháng 06/2008 cho đến hết tháng 06/2008, tôi làm việc tại Công ty TNHH M và tham gia Bảo hiểm xã hội từ tháng 06/2008 đến hết tháng 06/2008, được Bảo hiểm xã hội huyện Trảng Bom cấp sổ Bảo hiểm xã hội mã số 7508114808. Do tôi tự ý bỏ việc nên không lấy sổ Bảo hiểm xã hội mã số 7508114808. Sau khi nghỉ việc, tôi chưa hưởng chế độ thất nghiệp và Bảo hiểm xã hội một lần. Hiện nay, Bảo hiểm xã hội tỉnh Đồng Nai đang giữ sổ Bảo hiểm xã hội mã số 7508114808. Thời gian đóng sổ Bảo hiểm xã hội mã số 7508114808 là từ tháng 06/2008 đến hết tháng 06/2008 (Tức đóng 01 tháng).

Từ tháng 08/2010 cho đến tháng 02/2023, tôi làm việc tại Công ty TNHH Nam Yang Sông M và tham gia Bảo hiểm xã hội từ tháng 08/2010 cho đến tháng 02/2023, được Bảo hiểm xã hội huyện Trảng Bom cấp sổ Bảo hiểm xã hội mã số 7510133096. Sau khi nghỉ việc, tôi đã hưởng chế độ thất nghiệp nhưng chưa hưởng Bảo hiểm xã hội một lần, do bị trùng sổ Bảo hiểm xã hội của bà Mai Thị Nh (mượn hồ sơ của tôi) nên chưa được cơ quan Bảo hiểm xã hội giải quyết. Hiện nay, tôi đang giữ sổ Bảo hiểm xã hội mã số 7510133096. Thời gian đóng sổ Bảo hiểm xã hội mã số 7510133096 từ tháng 08/2010 cho đến tháng 01/2023. Sau khi tôi nghỉ việc tại Công ty Công ty TNHH Nam Yang Sông M từ tháng 03/2023 cho đến nay, tôi chưa đi làm ở đâu và không đóng Bảo hiểm xã hội. Hiện nay tôi chỉ có sổ Bảo hiểm xã hội mã số 7510133096 là chưa được giải quyết chế độ Bảo hiểm xã hội một lần, vì bị trùng sổ. Do hồ sơ Bảo hiểm xã hội của tôi bị trùng thời gian tham gia bảo hiểm, gây khó khăn trong quá trình giải quyết chế độ và ảnh hưởng đến quyền lợi chính đáng của tôi.

Nay bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết các nội dung sau:

- Đề nghị Tòa án tuyên Hợp đồng lao động giữa bà Mai Thị Nh (sử dụng hồ sơ của bà Mai Thị L) và Công ty Cổ phần TV từ tháng 08/2007 đến tháng 02/2008 là vô hiệu do thông tin ký kết Hợp đồng lao động không đúng đối tượng. Không yêu cầu giải quyết hậu quả của việc tuyên vô hiệu.

****Bị đơn Công ty Cổ phần TKG TV trình bày:***

- Tháng 08/2007, Công ty có ký Hợp đồng lao động với người lao động tên Mai Thị L, sinh năm 1984, vào làm việc tại công ty. Khi bà L vào làm việc, bà có nộp hồ sơ xin việc theo đúng quy định; Công ty và người lao động đã giao kết Hợp đồng lao động theo quy định của luật. Công ty đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người sử dụng lao động, đã tham gia Bảo hiểm xã hội cho người lao động theo quy định của luật BHXH.

- Đến tháng 02/2008, bà L tự ý nghỉ việc, công ty đã giải quyết đầy đủ chế độ cho người lao động, giữa Công ty và bà L không có phát sinh tranh chấp. Tuy nhiên thời gian Người lao động nghỉ việc đã lâu nên hồ sơ cá nhân và Hợp đồng lao động Công ty không còn lưu giữ, chỉ còn danh sách người lao động trên hệ thống.

Căn cứ vào danh sách người lao động tại công ty:

Chỉ có người lao động tên Mai Thị L sinh năm 1984

Không có người lao động tên Mai Thị Nh, sinh năm 1992

Căn cứ vào những lý do nêu trên, Công ty Cổ phần TKG TV không có cơ sở để tuyên bố Hợp đồng lao động với bà Mai Thị Nh, sinh năm 1992 là vô hiệu. Vì vậy, việc tuyên bố Hợp đồng lao động vô hiệu là Tòa án quyết định.

Căn cứ vào các nội dung nêu trên, Công ty Cổ phần TKG TV xin được vắng mặt trong tất cả các phiên tòa giải quyết về việc “Tranh chấp yêu cầu tuyên bố Hợp đồng lao động vô hiệu” của bà Mai Thị L. Đồng thời, công ty sẽ không chịu trách nhiệm chi trả án phí.

Công ty xin trình bày toàn bộ nội dung vụ việc đề Tòa hiệu và kính đề nghị Tòa án xem xét việc thụ lý vụ án để đảm bảo vụ việc được giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

****Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Mai Thị Nh trình bày:***

Vào tháng 08/2007 bà có mượn hồ sơ cá nhân của bà Mai Thị L (bao gồm chứng minh nhân dân, sơ yếu lý lịch và các giấy tờ liên quan) để nộp và ký Hợp đồng lao động làm việc tại Công ty Cổ phần TV, đồng thời tham gia Bảo hiểm xã hội từ tháng 08/2007 đến tháng 02/2008 và được Bảo hiểm xã hội thành phố Biên Hoà cấp sổ Bảo hiểm xã hội mã số 7508020594. Đến tháng 03/2008, bà tự ý nghỉ việc tại Công ty Cổ phần TV nên không có Quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động. Sau khi nghỉ việc, bà chưa được hưởng chế độ thất nghiệp và Bảo hiểm xã hội một lần. Hiện nay Bảo hiểm xã hội tỉnh Đồng Nai đang giữ sổ Bảo hiểm xã hội mã số 7508020594.

Do sự thiếu hiểu biết nên hồ sơ Bảo hiểm xã hội của bà làm cho hồ sơ bảo hiểm của bà Mai Thị L bị trùng thời gian tham gia bảo hiểm, gây khó khăn trong quá trình giải quyết chế độ và ảnh hưởng đến quyền lợi chính đáng của bà Mai Thị L. Nay bà đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai chấp nhận đơn khởi kiện của bà Mai Thị L: tuyên Hợp đồng lao động giữa bà Mai Thị Nh (sử dụng hồ sơ của bà Mai Thị L) và Công ty Cổ phần TV từ tháng 08/2007 đến tháng 02/2008 là vô hiệu.

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Đồng Nai người đại diện ủy quyền bà Đinh Thị Phương H trình bày:***

Căn cứ Thông báo số 65/TB-TLVA ngày 17/11/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai v/v thụ lý vụ án lao động sơ thẩm số 65/2025/TLST-LĐ ngày 17/11/2025 về việc: “Tranh chấp yêu cầu tuyên bố Hợp đồng lao động vô hiệu” giữa nguyên đơn là bà Mai Thị L, bị đơn là Công ty Cổ phần TV, cơ quan BHXH tỉnh Đồng Nai là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Bà Mai Thị L yêu cầu Tòa án tuyên bố Hợp đồng lao động được ký kết giữa bà Mai Thị Nh (sử dụng hồ sơ của bà Mai Thị L) với Công ty Cổ phần TV từ tháng 08/2007 đến tháng 02/2008 là vô hiệu. BHXH tỉnh Đồng Nai có ý kiến như sau:

Qua tra cứu dữ liệu của ngành BHXH, bà Mai Thị L, sinh ngày 16/05/1984,

số CMND 172081455, số CCCD 038184043904. Hiện có 04 sổ BHXH (7508020594, 4706047892, 7508114808, 7510133096), trong đó có 03 sổ BHXH (7508020594, 4706047892, 7508114808) có thời gian đóng BHXH trùng nhau, cụ thể như sau:

Mã số sổ BHXH	Thời gian đóng BHXH	Đơn vị sử dụng lao động	Đã hưởng
7508020594	08/2007-02/2008	Công ty Cổ phần TV Industrial (TP.Biên Hòa, Đồng Nai)	-
4706047892	11/2005-05/2008	Công ty TNHH Fashion Garments Ltd (TP.Biên Hòa, Đồng Nai)	BHXH một lần
7508114808	06/2008-06/2008	Công ty TNHH Mol (H.Trảng Bom, Đồng Nai)	-
7510133096	08/2010-01/2023	Công ty TNHH Nam Yang Sông M (H.Trảng Bom, Đồng Nai)	Trợ cấp thất nghiệp

Ngày 27/02/2024, BHXH tỉnh Đồng Nai có làm việc với bà Mai Thị L và bà Mai Thị Nh ghi nhận về việc trùng thời gian đóng BHXH là do bà Mai Thị L cho bà Mai Thị Nh mượn hồ sơ để đi làm và tham gia BHXH tại Công ty Cổ phần TV (Công ty Cổ phần TV Industrial) từ tháng 08/2007 đến tháng 02/2008 (sổ BHXH mã số 7508020594).

Như vậy, Hợp đồng lao động ký kết giữa bà Mai Thị Nh (mang tên bà Mai Thị L) với Công ty Cổ phần TV từ tháng 08/2007 đến tháng 02/2008 thuộc trường hợp được hướng dẫn tại Công văn số 1767/LĐTBXH-BHXH ngày 31/5/2022 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội: Trường hợp người lao động mượn hồ sơ của người khác để giao kết Hợp đồng lao động là hành vi vi phạm nguyên tắc trung thực và vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin khi giao kết Hợp đồng lao động, đây là trường hợp Hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ và Tòa án nhân dân có quyền tuyên bố Hợp đồng lao động vô hiệu.

Kèm theo Bản trình bày này gồm các tài liệu sau (có đóng dấu treo của cơ quan BHXH tỉnh Đồng Nai):

1. Bản ghi quá trình đóng BHXH, BHTN (Mã số BHXH: 7508020594).

2. Bản tra cứu hưởng BHXH một lần (Mã số BHXH: 4706047892).
 3. Bản ghi quá trình đóng BHXH, BHTN (Mã số BHXH: 7508114808).
 4. Bản ghi quá trình đóng BHXH, BHTN (Mã số BHXH: 77510133096).
 5. Biên bản làm việc ngày 27/02/2024 giữa BHXH tỉnh Đồng Nai với bà Mai Thị L và bà Mai Thị Nhung.
 6. Công văn số 1767/LĐTBXH-BHXH ngày 31/5/2022 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.
- Trên đây là ý kiến của BHXH tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về ủy quyền: Thủ tục ủy quyền của Bảo hiểm xã hội tỉnh Đồng Nai ủy quyền cho bà Đinh Thị Phương H có văn bản ủy quyền hợp lệ nên được chấp nhận.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Tòa án xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về thẩm quyền: Nguyên đơn bà Mai Thị L khởi kiện Công ty Cổ phần TV về “Tranh chấp tuyên hợp đồng lao động vô hiệu” là loại vụ việc thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai. Công ty Cổ phần TV có trụ sở tại phường Trảng Bàng, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Điều 50 Bộ luật Lao động năm 2019. Tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai.

[4] Thời hiệu khởi kiện vụ án: Bị đơn Công ty Cổ phần TV trình bày tháng 08 năm 2007 có ký hợp đồng với bà Mai Thị L và đã chấm dứt từ tháng 02 năm 2008. Căn cứ khoản 3 Điều 190 Bộ luật lao động 2019 quy định “Thời hiệu yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp lao động cá nhân là 01 năm kể từ ngày phát hiện ra hành vi mà bên tranh chấp cho rằng quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị vi phạm”. Bà Mai Thị L xác định từ ngày 27/11/2024 bà đi làm thủ tục nhận bảo hiểm xã hội một lần mới biết đóng trùng bảo hiểm xã hội và ảnh hưởng đến quyền lợi về bảo hiểm xã hội của bà Mai Thị L. Do đó Tòa án vẫn tiến hành thụ lý, giải quyết yêu cầu của bà Mai Thị L về việc tuyên hợp đồng lao động vô hiệu. Căn cứ Điều 184 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xác định yêu cầu khởi kiện của bà Mai Thị L còn trong thời hiệu.

[5] Về nội dung:

[5.1] Các bên không cung cấp được tài liệu, chứng cứ là Hợp đồng lao động

giữa Công ty Cổ phần TV với bà Mai Thị L. Tuy nhiên, Công ty Cổ phần TV thừa nhận có ký Hợp đồng lao động và có tham gia bảo hiểm xã hội cho người lao động tên Mai Thị L nhưng thời gian đã lâu nên không còn lưu trữ. Như vậy, thực tế có tồn tại Hợp đồng lao động giữa Công ty Cổ phần TV với bà Mai Thị L. Đây là tài liệu, chứng cứ không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5.2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Quá trình tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động Mai Thị L như sau: Mã số bảo hiểm xã hội sổ BHXH mã số 7510030947, từ tháng 05/2010 đến tháng 05/2013 tại Công ty Cổ phần TV.

[5.3] Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn, bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình giải quyết vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy: Người lao động tên Mai Thị L ký kết hợp đồng lao động với Công ty Cổ phần TV và làm việc từ tháng 08/2007 đến tháng 02/2008 và được Công ty tham gia BHXH, BHYT, BHTN đầy đủ thể hiện tại sổ bảo hiểm xã hội số 7508020594.

Bị đơn Công ty Cổ phần TV xác nhận có ký kết hợp đồng lao động với người lao động có tên Mai Thị L và có tham gia BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động từ tháng 08/2007. Đến ngày tháng 02/2008 thì bà Mai Thị L nghỉ việc tại Công ty. Hiện hồ sơ lao động của bà Mai Thị L Công ty không còn lưu trữ. Việc bà Mai Thị Nh mượn hồ sơ của bà Mai Thị L để tham gia ký kết hợp đồng lao động với Công ty thì thời điểm tuyển dụng Công ty không phát hiện được việc người lao động sử dụng hồ sơ giả.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Mai Thị Nh xác nhận: Do thiếu hiểu biết pháp luật và hoàn cảnh gia đình khó khăn, mong muốn có thu nhập để giúp đỡ gia đình nên bà Mai Thị Nh có mượn giấy tờ tùy thân của bà Mai Thị L để tham gia ký kết hợp đồng lao động với Công ty Cổ phần TV từ tháng 08/2007 đến tháng 02/2008.

Việc bà Mai Thị Nh sử dụng chứng minh nhân dân, thông tin của bà Mai Thị L để giao kết hợp đồng lao động với Công ty Cổ phần TV là hành vi lừa dối về mặt chủ thể khi xác lập giao dịch dân sự, vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, hợp tác, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của nhau khi xác lập quan hệ lao động theo quy định tại Điều 9 Bộ luật Lao động năm 1994. Do đó việc bà Mai Thị L yêu cầu tuyên vô hiệu hợp đồng lao động giữa bà Mai Thị L (do bà Mai Thị Nh mượn tên) với Công ty Cổ phần TV là có căn cứ theo quy định tại Điều 127, Điều 132 Bộ luật Dân sự năm 2005.

Nguyên đơn chỉ yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu, ngoài ra không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu, bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì trong vụ án. Đây là quyền quyết định và tự định đoạt của đương sự theo quy định tại Điều 5 của Bộ luật Tố tụng dân sự, do đó Tòa án không xem xét giải quyết về hậu quả của hợp đồng vô

hiệu. Sau khi Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật, người lao động có quyền liên hệ cơ quan Bảo hiểm xã hội để được giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Mai Thị L. Tuyên hợp đồng lao động được ký kết giữa bà Mai Thị L và Công ty Cổ phần TV là vô hiệu.

[6] Về án phí: Nguyên đơn tự nguyện chịu toàn bộ án phí lao động sơ thẩm, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 5, Điều 32, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 184, Điều 228, Điều 229, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 127 và Điều 132 của Bộ luật Dân sự năm 2005;

- Điều 9 của Bộ luật Lao động năm 1994; Điều 50 và Điều 190 Bộ luật Lao động năm 2019;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Mai Thị L về việc “*Tranh chấp tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu*”.

Tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Mai Thị L và Công ty Cổ phần TV vô hiệu.

2. Về án phí: Bà Mai Thị L phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí lao động sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí mà bà Mai Thị L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003932 ngày 17/10/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai . Bà Linh đã nộp xong án phí.

3. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 1 - Đồng Nai;
- Thi hành án;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Hồng Ngọc